

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày : 27 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Linh

1. Ông Nguyễn Thanh Tân
2. Ông Tô Minh Lắm
3. Bà Lê Thị Việt Kiều

Thư ký phiên tòa:

1. Bà Nguyễn Kim Nhuận, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
2. Bà Lê Yến Phương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

1. Ông Nguyễn Văn Lộc, Kiểm sát viên
2. Ông Nguyễn Duy Thuần, Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/HSST ngày 21/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 07/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đối với bị cáo:

Vi Văn K, sinh năm 1968. Nơi sinh: huyện C, tỉnh An Giang. Giới tính Nam. Nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh An Giang. Chỗ ở: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Đạo Phật. Trình độ học vấn: Lớp 4/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha: Vi Văn Đ, sinh năm 1939. Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1947. Vợ: Sống chung như vợ chồng với Trần Thị M, sinh năm 1952. Anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là người thứ ba.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống với cha mẹ, học đến lớp 4 thì nghỉ, sống bằng nghề làm thuê.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Vi Văn K bị tạm giam từ ngày 27/02/2022 đến nay, tại Trại tạm giam - Công an tỉnh An Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Nguyễn Trọng B - Luật sư thuộc đoàn Luật sư tỉnh An Giang, bào chữa chỉ định cho bị cáo Vi Văn K (có mặt).

Bị hại: Phan Văn H, sinh năm 1972. (đã chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Bà Phan Thị Mỹ H, sinh năm 1959. Địa chỉ: ấp M, xã MĐ, huyện C, tỉnh An Giang.

- Ông Phan Văn Th, sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp M, xã MĐ, huyện C, tỉnh An Giang.

- Phan Văn H, sinh năm 1954. Địa chỉ: ấp Bình An 2, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. (có mặt)

(Bà Mỹ H, ông Th ủy quyền cho ông H theo văn bản ủy quyền ngày 26/5/2022 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện C chứng thực)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Hữu H1, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ 1, ấp H, Thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/02/2022, Vi Văn K và Phan Văn H tổ chức uống rượu tại khu vực nhà bếp của K ở ấp An Phú, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Trong lúc uống rượu, K và H cự cãi với nhau, H lấy chén ném vào lu nước, làm bể chén và lấy đôi đũa đâm vào trán K gây thương tích nhẹ. K và H vật nhau và cả hai lăn đến khu vực sàn nước, K lấy cục đá mài dao có sẵn tại sàn nước đập liên tiếp nhiều cái vào vùng đầu, mặt của H cho đến khi H không còn cử động thì dừng lại và để cục đá xuống sàn nước rồi lên võng nằm hút thuốc lá. Một lúc sau, K đi ngủ. Đến sáng ngày 27/02/2022, K phát hiện H đã chết, nên nắm 02 chân kéo xác H ra sau vườn, cách nhà khoảng 06m. Xong, K vào nhà rửa vết máu tại sàn nước, trên cục đá

mài dao và vết máu dính trên người của K. Sau đó, K ngồi uống rượu tại khu vực nhà bếp, nhìn thấy xác của H có ruồi bu nên lấy cái vồng ra đắp lên xác của H, rồi đi vào nhà lấy đôi dép và áo khoác của H để ở khu vực sàn nước đem vào phòng ngủ. Trong lúc K kéo xác của H ra sau vườn nhà thì Phạm Ngọc Đ phát hiện báo cho Phạm Văn H (con của Đ) và nhiều người khác biết. Sau đó, Phạm Quốc T và Phan Văn H (cha của Tâm) đến nhà của K, thì K cho biết đã giết chết H, kéo xác H bỏ phía sau nhà. H đến Công an xã An Hòa trình báo. Trong ngày 27/02/2022, K bị bắt giữ.

Ngày 07/3/2022, K bị khởi tố điều tra.

* **Vật chứng thu giữ:** 01 cục đá; 01 cây leng; 01 cái vồng màu trắng đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia và các vật dụng có liên quan.

* **Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 29/KLGT-PC09(PYTT) ngày 28/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận nguyên nhân chết của Phan Văn H, sinh năm 1972:**

1. Các kết quả chính qua giám định:

- Vùng đầu mặt có nhiều vết sây sát, rách da, bầm máu.
- Bầm tụ máu dưới da, cơ vùng thái dương phải.
- Tụ máu ngoài màng cứng.
- Mạch máu não sung huyết mạnh.
- Xuất huyết khoang dưới nhện vùng thái dương phải, vùng đỉnh - thái dương - chẩm trái.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

3. Cơ chế hình thành dấu vết thương tích: Các vết thương rách da vùng mặt của tử thi có đặc điểm phù hợp với đặc điểm tổn thương do vật tày có cạnh tạo ra. Các tổn thương khác trên cơ thể tử thi có đặc điểm phù hợp với đặc điểm tổn thương do vật tày tạo ra.

* **Căn cứ Kết luận giám định số 08/KL-KTHS(SH-GT) ngày 03/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:**

- Vết màu nâu vị trí số 1, 4, 5, 6 là máu người, thuộc nhóm máu B.
- Vết màu nâu vị trí số 2 là máu người. Do chất lượng dấu vết kém không đủ điều kiện để giám định xác định nhóm máu.
- Không tìm thấy máu người dính trên áo khoác màu xanh gửi giám định.
- Trên đôi dép quai kẹp màu đen gửi giám định có dính máu người, thuộc nhóm máu B.

- Vết màu nâu dính trên cục đá gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Trên đôi dép quai kẹp màu vàng gửi giám định có dính máu người, thuộc nhóm máu B.

- Vết màu nâu thu trên người Vi Văn K là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Vết màu nâu dính trên áo sơ mi ngắn tay gửi giám định là máu người. Do dấu vết ít không đủ điều kiện để giám định xác định nhóm máu.

- Vết màu nâu dính trên quần vải ngắn gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Máu tử thi Phan Văn H, sinh năm: 1972 thuộc nhóm máu B.

- Máu của Vi Văn K, sinh năm: 1968 thuộc nhóm máu B.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSAG-P2 ngày 20/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố: Vi Văn K về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn K thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo và H thường xuyên uống rượu tại nhiều địa điểm trong xóm với nhau, không có mâu thuẫn gì trước đó. Ngày 26/02/2022 bị cáo có mời H đến nhà nhậu, trong lúc cả hai đã say, tức giận việc H ném chén bể và lấy đũa đâm vào trán bị cáo, khi vật lộn nhau đến khu vực sà nước bị cáo dùng tay phải cầm cục đá mài dao đập liên tục vào vùng đầu vùng mặt của H làm cho H tử vong. Hiện tại, gia đình bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Nay bị cáo thấy hối hận, thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp bị hại có ông Phan Văn H (Phan Văn Thơm, Phan Hữu H1 ủy quyền cho H) trình bày: Cha mẹ ông đã mất, hiện còn lại 04 anh em. Sáng ngày 27/02/2022 ông có đến nhà K biết K đã giết chết H nên đi đến công an trình báo. Ông đã nhận bồi thường chi phí mai táng 10.000.000 đồng của gia đình bị cáo K, không yêu cầu bồi thường thêm. Yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo; hậu quả xảy ra, cũng như tội danh, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo đề nghị tuyên phạt: Bị cáo Vi Văn K mức án từ 17 năm đến 19 năm tù về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của người bị hại có ông Phan Văn Th, Phan Thị Mỹ H, Phan Văn H (anh em của H) đều ủy quyền cho ông H chỉ yêu cầu xử lý theo pháp luật, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo, chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, học thức thấp nên hiểu biết pháp luật hạn chế, không tiền án, tiền sự; khai báo thành khẩn, tại tòa tỏ rõ sự ăn năn hối cải, vận động gia đình nộp khắc phục số tiền 10.000.000 đồng, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt có thể tuyên phạt mức án đầu khung hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về địa phương làm công dân tốt cho xã hội.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang quy kết và nhận thức được việc làm sai trái của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1]Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Trong vụ án này còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và một số người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung vụ án:

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 29/KLGT-PC09(PYTT) ngày 28/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, Kết luận giám định số 08/KL-KTHS(SH-GT) ngày 03/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang; ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Vào tối ngày 26/02/2022 tại nhà Vi Văn K thuộc ấp P, xã A, huyện C, tỉnh An Giang, Vi Văn K đã có hành vi dùng cục đá (loại đá mài dao) đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt của Phan Văn H dẫn đến nạn nhân tử vong.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo Vi Văn K đã phạm tội “Giết người”, tội phạm được quy định và trừng phạt tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội, được mọi người tôn trọng và pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật đều là hành vi nguy hiểm cho xã hội và sẽ bị xử lý kịp thời, nghiêm minh bằng pháp luật.

Bị cáo Vi Văn K là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng phân biệt việc nào đúng, việc nào sai. Xuất phát từ việc Phan Văn H đến nhà bị cáo, ném vỡ chén còn dùng đũa đâm vào trán bị cáo dẫn đến việc bị cáo tức giận dùng cục đá (loại đá mài dao) là hung khí nguy hiểm đáp trả nạn nhân. Tuy bị cáo có uống rượu nhưng bị cáo có thể nhận thức được cục đá mài dao là một vật rắn chắc nếu va đập mạnh vào nơi xung yếu (vùng đầu, mặt) trên cơ thể con người có thể gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng là “chết người” nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và mong muốn hậu quả xảy ra. Với nhiều vết thương xây sát trên vùng đầu vùng mặt, bầm tụ máu dưới da, tụ máu màng cứng, mạch máu não xung huyết mạnh, xuất huyết khoang dưới nhện vùng thái dương phải, vùng đỉnh - thái dương – chẩm trái đã dẫn đến nạn nhân bị chấn thương sọ não. Điều này cho thấy hành vi của bị cáo thực hiện quyết liệt, vô cớ sát hại nạn nhân để thỏa mãn sự tức giận, không chỉ dùng cục đá đập một lần mà nhiều lần liên tục vào đầu, vào mặt nạn nhân cho đến khi không còn cử động dẫn đến người bị hại tử vong ngay sau đó. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mang tính nguy hiểm cao cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người bị hại, gây ra đau thương mất mát cho

gia đình nạn nhân không gì có thể bù đắp được mà còn gây hoang mang cho quần chúng nhân dân nơi xảy ra vụ án. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem nhẹ tính mạng, sức khỏe của người khác nên cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, học thức thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; sau khi vụ án xảy ra, bị cáo có vận động gia đình bồi thường cho phía gia đình bị hại. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vi Văn K thực hiện hành vi phạm tội, đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng người bị hại thì phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về vật chất cũng như tinh thần cho người bị hại. Xét thấy, tại phiên tòa, đại diện hợp pháp bị hại chỉ yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật hình sự, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến. Đây là sự tự nguyện của các đương sự, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) mà ông Phan Hữu H1 đã giao nộp để bồi thường thay cho bị cáo Vi Văn K, H1 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra thu giữ được một số vật chứng, cần phân hóa ra để xử lý như sau:

- Đối với những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không có giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy.

- Giao trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia cho bị cáo Vi Hoàng K.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 259; Điều 260; Điều 268; Điều 269 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn K phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn K 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 27/02/2022.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46,47 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

+ Tuyên bố tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra gồm:

- Vết máu, thu tại vị trí số 02; Vị trí số 02
- Một áo khoát màu xanh, đôi dép quai kẹp màu đen tại vị trí số 3 có dính vết máu.
- Vết máu thu tại vị trí số 04.
- Một cục đá, sàn gỗ, tấm nhựa tại vị trí số 5 có dính máu.
- Một đôi dép quai kẹp màu vàng có dính vết máu
- Vết máu tại vị trí số 06.
- Vết máu tại vị trí số 07
- Vết máu thu trên người Vi Văn K
- Vết máu dính trên áo sơ mi tay ngắn sọc ngang dọc màu trắng – đen – đỏ, quần sọt carô màu trắng – xanh thu trên người Vi Văn K.
- Một cái võng màu trắng đen
- Một đôi dép nhựa màu trắng, loại dép tổ ong của Phan Văn H.
- Máu tử thi Phan Văn H
- Máu của Vi Văn K.

+ Giao trả cho bị cáo Vi Văn K: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, model: Nokia 105, số IMEL: 357341089093964 (đã qua sử dụng) của Vi Văn K.

(Tất cả vật chứng trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/6/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vi Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTC (1);
- Viện kiểm sát tỉnh AG (2);
- Trại tạm giam tỉnh AG (1);
- Cục THADS tỉnh AG (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Phòng CSĐT (1);
- Bị cáo (1)
- Tòa hình sự (1)
- Văn phòng (1)
- Phòng KTNV&THA (1)
- PV 06
- Các đ/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn